

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 265/2020/HSPT

Ngày: 28/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phụng.

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thanh Huyền và bà Đinh Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Ngọc Diệp - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 231/2020/TLPT-HS ngày 05 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Sỹ S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2020/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện CưM'Gar, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Sỹ S, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1995, tại tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: thôn T, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Sỹ T và bà Nguyễn Thị H. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H1, sinh năm 1992 (*đã ly hôn*); Bị cáo có 01 con, sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang được tại ngoại – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 01/2020 có một người nam thanh niên tên K (*không rõ nơi ở*), K giới thiệu ở thị trấn Q, huyện C và sử dụng số điện thoại 0367808225 gọi vào số điện thoại của Nguyễn Sỹ S là 0365477979 nhờ S mua pháo giúp về để chơi tết vì K biết S là tài xế chạy xe dịch vụ có nhiều mối quan hệ nên K nhờ S mua pháo giúp. Ban đầu S không đồng ý, sau đó K nhiều lần liên lạc nhờ S nên tới ngày 22/01/2020 S đi chơi tại xã Ea K, huyện C, S thấy 01 người đàn ông bán pháo nên đã hỏi mua và được người đàn ông trên đồng ý. Sau đó S mua 04 hộp pháo loại 49 viên/bộ với số tiền 6.800.000đ (*sáu triệu tám trăm ngàn đồng*) rồi mang về nhà mình. Vào khoảng 15 giờ ngày 22/01/2020 S gọi điện cho K vào để lấy pháo, trong lúc S đang chờ K tại đoạn đường thuộc thôn T, xã E, huyện C để giao pháo thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang Sơn cùng tang vật của vụ án.

Tại kết luận giám định số 1169/C09B ngày 05/2/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: toàn bộ 04 khối hình hộp chữ nhật, có kích thước (16x16x10)cm, bên ngoài có hoa văn nhiều màu sắc, chữ nước ngoài gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, bên trong có chứa thành phần thuốc pháo. Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 7, 14kg.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 43/2020/HSST ngày 30/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Sỹ S phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo bị cáo Nguyễn Sỹ S 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/7/2020, bị cáo Nguyễn Sỹ S làm đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Sỹ S và khẳng định: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội: “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 12 tháng tù cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ bị cáo phạm tội lần

đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo tàng trữ 7,14 kg pháo nổ, có khung hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm tù. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Sỹ S - sửa bản án hình sự sơ thẩm số 43/2020/HSST ngày 30/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ S từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Tại phần tranh luận bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Sỹ S tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý kết luận: Vào khoảng 15 giờ ngày 22/01/2020 tại đoạn đường thuộc thôn T, xã E, huyện C, bị cáo Nguyễn Sỹ S đã thực hiện hành vi tàng trữ 7, 14kg hàng cấm là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện CưM'Gar đã xét xử bị cáo về tội "*Tàng trữ hàng cấm*", theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[2] Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự: "Pháo nổ từ 6kg đến 40 kg", có mức hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm tù. Như vậy bị cáo tàng trữ 7,14kg pháo nổ, cao hơn khối lượng hàng cấm ở mức khởi điểm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự là 1,14kg. Do đó, Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 tháng tù là nghiêm khắc. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Nhận thấy, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo trình bày bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo thu nhập thấp, đã ly hôn vợ và đang phải nuôi con nhỏ. Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo có nghề nghiệp và nơi cư trú rõ ràng, ổn định. Để tạo điều kiện cho bị cáo có thời gian làm ăn, san sẻ bớt khó khăn cho bản thân và gia đình, không cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, có sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng trừng trị, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận toàn bộ đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Sỹ S – Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 43/2020/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện CưM'Gar, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo.

[2] Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ S 07 (bảy) tháng tù, về tội “Tàng trữ hàng cấm” nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 01 năm 02 tháng, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Sỹ S thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Sỹ S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- Cục T.H.A DS tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan T.H.A HS Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Cư Mgar;
- VKSND huyện Cư Mgar;
- Công an huyện Cư Mgar;
- Chi cục T.H.A DS huyện C;
-
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Trần Thị Phụng